

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 86 - Làm thế nào để tâm hồn, tâm trí của người tin Chúa được yên nghỉ?

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁸Come^{G1205} unto me, all^{G3956} ye that labour^{G2872} and are heavy laden^{G5412}, and I will give you rest^{G373}. ²⁹Take^{G142} my yoke^{G2218} upon you, and learn^{G3129} of me; for I am^{G1510} meek^{G4235} and lowly^{G5011} in heart^{G2588}: and ye shall find^{G2147} rest^{G372} unto your^{G5216} souls^{G5590}. ³⁰For my yoke^{G2218} is easy^{G5543}, and my burden^{G5413} is light^{G1645}.

Trước hết, chúng ta cần định nghĩa một số từ được dịch trong các Lời mà chúng ta học hôm nay, để hiểu được ý nghĩa cùng giá trị của Lời Chúa phán và áp dụng các Lời của Ngài.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **linh hồn** trong câu 30 này, thì theo nguyên văn tiếng Hy-lạp, đó là chữ **ψυχή-psuche**, số 5590 ra từ gốc chữ **ψύχω-psucho**, số 5594 có nghĩa là: *Tâm hồn, tâm trí, sức sống, sự truyền cảm, hơi thở, sự tỏ ra, sự thổ lộ (liên quan đến tâm linh, có kết nối với tâm linh)*.

Trong mọi sự liên quan đến sự sống của loài người chúng ta thì Hồn là một thân vị rất quan trọng, vì là sự trung gian kết nối giữa trí khôn của con người với tâm linh, là thân vị mà không có người nào có thể nhìn thấy và không thể cảm nhận được những sự nó muốn, vì trí khôn của xác thịt loài người đã vì tội lỗi của A-đam mà không thể kết nối trực tiếp với tâm linh và cũng một thể đó, tâm linh không thể kết nối hoặc chỉ đạo trí khôn của xác thịt mà nó sống trong đó, nhưng tâm linh thì biết rõ tất cả mọi sự mà trí khôn, tức là tâm trí của xác thịt nó đang nghĩ gì, toan tính điều gì và lo lắng điều gì và khả năng này được Lời Chúa gọi là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va.

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁷The spirit^{H5397} of man^{H120} is the candle^{H5216} of the LORD^{H3068}, searching^{H2664} all^{H3605} the inward^{H2315} parts of the belly^{H990}.

Chữ **linh tánh** chép trong câu 25 này, đó là chữ **נֶשְׁמָח-neshamah**, số 5397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tâm linh, thần linh, hơi thở, gió, thuộc sự sống, sự truyền cảm thánh, sự cảm nhận của tâm linh, khả năng hiểu biết của tâm linh, sự nhận biết tri thức, linh cảm*.

Sáng thế ký 2:7: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁷And the LORD^{H3068} God^{H430} formed^{H3335} man^{H120} of the dust^{H6083} of the ground^{H127}, and breathed^{H5301} into his nostrils^{H639} the breath^{H5397} of life^{H2416}; and man^{H120} became^{H1961} a living^{H2416} soul^{H5315}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **sanh linh** trong câu 7 này, đó là chữ **נֶפֶשׁ-nephesh**, số 5315 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Hồn, tâm trí, tinh thần, sự cảm nhận khoái lạc, ý muốn, sự thèm muốn, sự ao ước, trí tuệ, trí nhớ, hơi thở, sức sống của người đó*;

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và vì cơ tội lỗi đó mà tâm linh của A-đam bị phán xét vào trong sự chết, nghĩa là quyền cai trị của A-đam đã bị tước bỏ và giữa tâm linh của A-đam và tâm trí của thân thể xác thịt của A-đam đã không còn được như ban đầu nữa, nghĩa là tâm trí của A-đam đã không còn nghe theo sự cai trị của tâm linh mình như lúc ban đầu nữa, nhưng nó hành động theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, là khả năng đến từ trái của cây biết điều thiện và điều ác.

Khi Đức Chúa Trời phán xét A-đam thì cả tâm linh và tâm hồn của A-đam đều nhận được mạng lệnh này và khi Đức Chúa Trời đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen, thì mọi sự lo lắng, cảm nhận cùng mọi sự toan tính của thân thể xác thịt loài người (còn được gọi là cái lòng của loài người) đều được nhận biết bởi tâm linh của chính người ấy, nhưng khả năng nhận biết của tâm trí người ấy đối với tâm linh mình thì bị hạn chế, Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể xác thịt bằng bụi đất đó là để giúp đỡ cho tâm linh, chứ không phải để cai trị tâm linh. Nhưng Đức Chúa Trời vẫn cho tâm hồn của loài người nhận biết một phần nào về những sự mà tâm linh của nó lo lắng và người ta có thể cảm nhận được điều này và gọi sự cảm nhận đó là linh cảm hay là linh tính được điều gì mà tâm linh mình mách bảo cho.

Trong thực tế, hết thảy loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, ngay khi vừa được sanh ra trong thân thể xác thịt thì ma quỷ đã cầm buộc người ta tùy theo những sự rửa sả của luật pháp truyền đến trên thân thể xác thịt của người ấy từ tội lỗi của tổ phụ (theo Lời của Đức Chúa Trời phán trong điều răn thứ 2 của mười điều răn). Khi ma quỷ dồn lũy trên thân thể xác thịt của người nào, thì tùy theo mức độ của sự rửa sả trên cuộc đời của người đó mà chúng khống chế, áp đặt các hình phạt trên tâm trí, trên các chi thể hoặc các quan thể trong thân thể của người ấy, nhưng ma quỷ không thể hành động trực tiếp với tâm linh của người ấy và ma quỷ càng không thể nhận biết được tâm linh của người ấy nghĩ gì, đang hoạt động như thế nào, vì tâm linh của loài người là con trai của Đức Chúa Trời, còn ma quỷ thì đã bị tước bỏ quyền đó kể từ khi chúng bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng.

Vì loài người bị thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời (sự vinh hiển đó chính là sự sáng thật của Đức Chúa Trời ban cho tâm linh của loài người) vì thế cho nên trong mọi sự của cuộc sống, loài người chỉ biết sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt mình để hành động cho sự tồn tại của sự sống xác thịt mình mà không nhận biết tâm linh mình cũng không nhận biết Đức Chúa Trời, vì thế cho nên loài người không có nơi trông cậy ngoài sự tin vào chính mình cùng những sự mà người ta vì thiếu hiểu biết mà bị ma quỷ lừa dối để trông cậy các thần mà không phải là thần, cho đến khi người ta qua đời.

Để cứu rỗi loài người, Đức Chúa Trời đã từng bước tỏ chính mình Ngài ra cho loài người mà trước hết trong những người mà Đức Chúa Trời chọn lựa để từ người đó mà dòng dõi của người ấy sẽ nhận biết Ngài và tin theo các Lời của Ngài cho đến khi dòng dõi đó có đủ đức tin để bước theo đường lối của Ngài mà được giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ra-ham và qua Áp-ra-ham mà Đức Chúa Trời lập giao ước với người và với dòng dõi hậu tự của người, là dân Y-sơ-ra-ên.

Để dân Y-sơ-ra-ên có thể tin cậy và nhận biết Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh Chí Cao, là Đấng mà con mắt của loài người xác thịt không thể nhìn thấy được, Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se và Đức Chúa Trời đã dùng các phép lạ được tỏ ra cho xác thịt của Môi-se thấy được cùng nghe được tiếng phán của Ngài, mà Đức Chúa Trời dùng Môi-se để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ.

Đức Chúa Trời biết rõ những sự lo lắng của loài người nên qua Môi-se mà Đức Chúa Trời tỏ chính mình Ngài ra cho dân Y-sơ-ra-ên thấy được và tin cậy Giê-hô-Va Đức Chúa Trời qua các phép lạ mà Ngài sẽ làm, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên nhận biết có Đức Chúa Trời và họ bắt đầu thành lập đức tin của mình vào quyền phép của Đức Giê-hô-va.

Bắt đầu từ các quyền phép của phép lạ mà Đức Chúa Trời giúp cho dân Y-sơ-ra-ên tin cậy vào Danh của Ngài, rồi khi dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i, Đức Chúa Trời bắt đầu gây dựng đức tin cho dân Y-sơ-ra-ên qua việc Ngài phán các mạng lệnh của Ngài từ trên trời cao cho cả dân Y-sơ-ra-ên được nghe và các Lời đó đều được Đức Giê-hô-va dùng ngón tay của Ngài mà khắc ghi vào trong hai bảng đá và ban cho Môi-se để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho cả nhân loại nữa.

Khi ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho cả nhân loại nữa, rằng:

Phục truyền luật lệ ký 11:26-32: **Kìa, ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các ngươi nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các ngươi không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các ngươi không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến ngươi vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các ngươi sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi ban cho; các ngươi sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi.**

Phục truyền luật lệ ký 30:11-20: **Điều răn này mà ta truyền cho ngươi ngày nay chẳng phải cao quá ngươi, hay là xa quá cho ngươi. Nó chẳng phải ở trên trời, để ngươi nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để ngươi nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần ngươi, ở trong miệng và trong lòng ngươi, để ngươi làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước**

mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Mục đích Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho Y-sơ-ra-ên (và cũng là cho muôn dân nữa) đó là để dân Y-sơ-ra-ên làm theo hầu cho họ sẽ nhờ quyền phép trong luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự phước hạnh và được sự sống lại và sự sống thành công và sự sống đời đời.

Trong bối cảnh vừa thoát ra khỏi xứ Ê-díp-tô, dân Y-sơ-ra-ên nôn nóng được vào nhận lấy xứ đơm sữa và mật nên họ không chú ý vào các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ, nhưng họ chú ý vào việc dâng của tế lễ theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, vì họ đã bị ảnh hưởng bởi dân xứ Ê-díp-tô khi dân đó thờ lạy thần tượng thì dâng các của lễ cho các thần của các dân ấy, nên dân Y-sơ-ra-ên cũng cho rằng Đức Giê-hô-va sẽ nhận các của lễ của họ mà ban phước cho họ cùng tha thứ những sự vi phạm.

Trải hơn một ngàn năm kể từ dân Y-sơ-ra-ên nhận luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho tại núi Si-na-i (vào năm 1445 B.C.) cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ bắt đầu thi hành chức vụ (vào khoảng năm 30 A.D), dân Y-sơ-ra-ên đã không thể làm trọn được công việc mà Đức Giê-hô-va đã giao phó cho, là vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì thế cho nên dân Y-sơ-ra-ên đã phạm đủ mọi thứ tội và họ đã chia rẽ thành hai nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa và họ phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại ngay tại trên đất mà họ đã được Đức Giê-hô-va ban cho làm sản nghiệp.

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất Ca-na-an, Ngài đã thấy dân Y-sơ-ra-ên như chiên không có người chăn và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cũng như dân ngoại sống trong xứ Ca-na-an này, đều mệt mỏi và lo sợ, bối rối trong sâu thẳm của linh hồn họ, tâm linh họ sợ hãi vì sự chết đang bao trùm họ và nếu họ không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì họ sẽ chết đời đời.

Đức Chúa Jêsus kêu gọi: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Chữ **mệt mỏi** được chép trong câu 28 này, đó là chữ $\kappa\omicron\pi\iota\acute{\alpha}\omega$ - *kopiaio*, số 2872 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Sự cảm thấy mệt mỏi, mệt nhọc (từ trong bên trong tâm hồn)*

Chữ **gánh nặng** chép trong câu 28 này, đó là chữ $\phi\omicron\rho\rho\tau\acute{\iota}\zeta\omega$ - *phortizo*, số 5412 ra từ gốc chữ $\phi\acute{\epsilon}\rho\omega$ - *phero*, số 5342 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bị bắt làm quía súc, chất quía nặng bởi các nghi thức, nghi lễ;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về gánh nặng này qua Lời Chúa Jêsus phán.

Lu-ca 11:37-52: **Đức Chúa Jêsus đang phán, có một người Pha-ri-si mời Ngài về nhà dùng bữa. Ngài vào ngồi bàn. Người Pha-ri-si thấy Ngài không rửa trước bữa ăn, thì lấy làm lạ. Nhưng Chúa phán rằng: Hỡi các người là người Pha-ri-si, các người rửa sạch bề ngoài chén và mâm, song bề trong đầy sự trộm cướp và điều dữ. Hỡi kẻ đại dột! Đáng đã làm nên bề ngoài, há không làm nên bề trong nữa sao? Thà các người lấy của mình có mà bố thí, thì mọi điều sẽ sạch cho các người. Song khốn cho các người, người Pha-ri-si, vì các người nộp một phần mười về bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự công bình và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì các người bỏ qua! Ấy là các việc phải làm, mà cũng không nên bỏ qua các việc khác. Khốn cho các người, người Pha-ri-si, vì các người ưa ngồi cao nhất trong nhà hội, và thích người ta chào mình giữa chợ! Khốn cho các người, vì các người giống như mả loạn, người ta bước lên trên mà không biết! Một thầy dạy luật bèn cất tiếng nói rằng: Thưa thầy, thầy nói vậy cũng làm sỉ nhục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Khốn cho các người nữa, là thầy dạy luật, vì các người**

chất cho người ta gánh nặng khó mang, mà tự mình thì không động ngón tay đến! Khốn cho các người, vì các người xây mồ mả các đấng tiên tri mà tổ phụ mình đã giết! Như vậy, các người làm chứng và ủng hộ việc tổ phụ mình đã làm; vì họ đã giết các đấng tiên tri, còn các người lại xây mồ cho. Vậy nên, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ sai đấng tiên tri và sứ đồ đến cùng chúng nó; chúng nó sẽ giết kẻ này, bắt bớ kẻ kia, hầu cho huyết mọi đấng tiên tri đổ ra từ khi sáng thế, cứ dòng dõi này mà đòi, là từ huyết A-bên cho đến huyết Xa-cha-ri đã bị giết giữa khoảng bàn thờ và đền thờ; phải, ta nói cùng các người, sẽ cứ dòng dõi này mà đòi huyết ấy. Khốn cho các người, là thầy dạy luật, vì các người đã đoạt lấy chìa khóa của sự biết, chính mình không vào, mà người khác muốn vào, lại ngăn cấm không cho!

Bây giờ chúng ta hãy xem một người vốn là người Pha-ri-si, nói gì về gánh nặng này.

Rô-ma 7:1-24: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này?

Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một cơ hội để mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên đều có thể nhận được sự sống lại cho tâm linh mình, nếu người ta vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời và không chỉ làm theo mà còn phải nói đến và suy gẫm hết thảy mọi sự đã được chép trong sách Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ qua Môi-se.

Giô-suê 1:8-9: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Đức Chúa Trời đã không nhắc đi nhắc lại nhiều lần về vấn đề dâng các của tế lễ, nhưng là nhắc lại về việc

phải vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài, vì không phải nhờ các của lễ dâng lên cho Đức Giê-hô-va mà người ta được cứu, nhưng là nhờ quyền phép trong luật pháp của Đức Chúa Trời khi người ta vâng giữ và làm theo các luật pháp đó mà người ta được cứu.

Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên chọn sự tin cậy và vâng theo các mạng lệnh của Ngài mà người ta sẽ được cứu khỏi những sự hay chết của xác thịt họ, vì Đức Chúa Trời không ban cho họ một gánh nặng nhưng là chính Đức Chúa Trời sẽ gánh các gánh nặng cho những người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài.

Thi-Thiên 68:19-20: Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đáng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.

Chữ **gánh** chép trong câu 19 này, đó là chữ **גָּבַל** - **amac**, số 6006 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **gánh vác, cáng đáng, mang, chịu, đội, đem theo**;

Chúng ta có thể lấy một ví dụ để nhận biết tác dụng của luật pháp gỡ rối cho những sự lo âu của những người tham gia giao thông. Hầu hết mọi người tham gia giao thông đều mong muốn con đường mình đi luôn được thuận lợi, không bị ách tắc. Thế nhưng khi vào lúc mà hết thấy mọi người đều đồng loạt giao thông vào giờ cao điểm, như lúc buổi sáng đi làm và khi buổi chiều từ công sở trở về nhà, thì điều gì sẽ xảy ra khi tại nút giao thông gồm nhiều ngã như ngã năm, ngã sáu đó không có luật giao thông cai trị, khi mà ai cũng muốn cái tôi của mình là trên hết? Câu trả lời đó sẽ là: giao thông sẽ trở nên hỗn loạn, vì cái tôi của xác thịt người ta là luôn ích kỷ, không muốn nhường nhịn ai cả.

Nhưng nếu tại nút giao thông đó, luật giao thông được tôn trọng, trước hết là mọi người tham gia giao thông đều tôn trọng luật giao thông, vì biết rõ tác dụng của luật đó là bảo đảm an toàn cho mọi người tham gia giao thông, tiếp nữa là hệ thống đèn điều tiết giao thông được áp dụng cộng với lực lượng cảnh sát giao thông đầy đủ để điều tiết giao thông. Bấy giờ, mọi người tham gia giao thông sẽ không còn phải lo lắng về việc lượt đi và phần đường của mình sẽ không bị người khác chiếm đoạt, áp bức.

Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là để chỉ cho người ta biết những hành động, lời nói, việc làm, thái độ nào là tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi sẽ đem sự rửa sả đến trên cuộc đời của người ta như thế nào, đồng thời luật pháp của Đức Chúa Trời cũng chỉ cho người ta thấy việc làm thế nào để tội lỗi được bôi xóa (được tha thứ). Như vậy, tội lỗi mà người ta đã phạm kia sẽ đi đâu, nó không thể tự biến đi, vì ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và Đức Chúa Trời đã bắt trời và đất làm chứng cho dân Y-sơ-ra-ên về việc Đức Chúa Trời đã ban cho họ luật pháp của Ngài, vậy nên các thiên sứ của Đức Chúa Trời cùng quyền lực của ma quỷ hành động trong chốn không trung và trên đất này sẽ luôn theo dõi mọi hành vi của người ta và quyền lực của ma quỷ sẽ không bao giờ bỏ sót các hành vi phạm tội của người ta, nhưng chúng sẽ tố cáo và kiện cáo những người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời tại trước ngai của Đức Chúa Trời và chúng sẽ hợp pháp áp đặt những sự trừng phạt của luật pháp đối với những người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chúng ta sẽ nghĩ như thế nào khi một người vì sự ích kỷ, tham lam, cứng lòng của xác thịt mình mà hoặc là vô tình vi phạm hoặc là do thiếu hiểu biết về luật pháp mà vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, khiến Danh Chúa bị tổn hại khi các dân ngoại nhìn vào công việc của những người vốn thuộc về Đức Giê-hô-va?

Hành vi vi phạm luật pháp sẽ khiến cho người vi phạm đó được thoả cái điều họ muốn làm, nhưng sau đó nhờ luật pháp chỉ ra cho người ấy biết sự rửa sả sẽ giáng trên người đó (nếu người đó không ăn năn tội lỗi) và người ấy đã ăn năn tội lỗi theo luật định, nghĩa là trong quá khứ, người phạm tội sẽ phải tùy theo tội lỗi mình mà phải có của tế lễ chuộc tội cho mình và như vậy, con sinh tế do Đức Chúa Trời tạo nên đã vì tội lỗi của người kia mà phải chết, hầu cho người phạm tội kia được tha tội. Vậy thì ai đã gánh tội lỗi thay cho kẻ đã phạm tội kia? Đức Chúa Trời nhân từ đã dùng các con sinh vật thuộc về Ngài phải chịu chết thay cho kẻ phạm tội kia, vậy thì chính Đức Chúa Trời đã gánh tội thay cho người ta vậy. Thật không công bằng khi tuyển dân của Đức Chúa Trời đã lợi dụng sự nhân từ của Đức Chúa Trời mà cứ phạm tội hoài! Dầu vậy, khi dân Y-sơ-ra-ên phải dâng của tế lễ chuộc tội cho mình, thì theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt người ta thì tự những người đó cũng nhận biết sự xấu hổ mình khi đem của tế lễ lên đền tạm để thầy tế lễ giúp mình dâng của lễ chuộc tội, thay vì dâng của tế lễ để tạ ơn Đức Chúa Trời. Phần nữa là người phạm tội đó sẽ phải chịu sự thiệt hại khi mất thời gian cùng với con sinh tế lên đền tạm để làm lễ chuộc tội cho mình trước mặt nhiều người khác và họ sẽ thấy được hành vi của mình.

Đức Chúa Trời không cần các của tế lễ đó, nhưng các của tế lễ chuộc tội là phải có, vì như vậy sẽ giúp cho người ta nhận thức được giá trị của luật pháp liên quan đến cuộc sống của người ta. Nhưng vấn đề quan trọng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài nhận biết được, đó là khi tuyển dân của Ngài vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì sự sáng của Đức Chúa Trời trong luật pháp sẽ soi chiếu hết thảy mọi sự có trong lòng của người ta và cũng là để trang bị sự sáng thật cho tâm linh của người ta nữa, và đó là vấn đề quan trọng nhất, vì Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã khôn khéo trang bị lại cho tâm linh của loài người sự sáng thật của Ngài mà ma quỷ không thể kiện cáo Ngài.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **được sống** chép trong câu 5 này, đó là chữ חַיִּים - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống khoẻ mạnh, mạnh mẽ, sự sống thành công, thịnh vượng, sự sống đời đời;**

Loài người kể từ khi bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, người ta đã bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi và trải các đời, quyền lực của ma quỷ đã đồn luy và khiến cho loài người tự nhiên thành con cái của sự thạnh nộ của Đức Chúa Trời bởi các tội lỗi của họ cùng bản tánh gian ác bị nhiễm từ ma quỷ.

Cho đến tận thế, loài người đã tự trói buộc mình, khiến người ta làm tội mọi cho quyền lực của sự tội và sự chết do ma quỷ gây ra và cho cái tội của bản ngã xác thịt mình.

Dân Y-sơ-ra-ên được Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi ách tội mọi cho xứ Ê-díp-tô, nhưng có một cái ách khác nữa vẫn luôn cai trị họ, đó là bản ngã xác thịt của người ta và nếu như dân Y-sơ-ra-ên không vâng giữ và không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì dù họ không còn làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô thì họ vẫn làm tội mọi cho ma quỷ ngay trên chính thân thể xác thịt của mình, cũng như dân Y-sơ-ra-ên đã bị bắt làm tội mọi cho người Rô-ma ngay chính trên xứ Ca-na-an mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ vậy.

Cho đến tận thế, ma quỷ vẫn luôn hành động trong xác thịt của người ta để chống lại việc tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là chúng tìm đủ mọi cách để vu cáo các tội tổ của Đức Chúa Trời, là những người luôn tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời và dạy người ta làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Trong thời kỳ sau rốt này, thế gian đã được nghe và hầu như người ta có thể thuộc lòng Lời Chúa chép trong Giảng đoạn 3 câu 16, nhưng người ta lại dễ dàng bỏ các câu kế tiếp, đó là các câu 17,18,19, 20&21:

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Thế gian thích được ăn sẵn mà không thích trả giá cùng trách nhiệm của mình đối với những sự ban cho của Đức Chúa Trời. Người ta thích câu 16, vì người ta chỉ nghĩ những sự xác thịt người ta tưởng mà không nghĩ đến ý nghĩa đầy đủ của câu đó, đó là trách nhiệm của người ta đối với sự yêu thương của Đức Chúa Trời mà người ta sẽ được hưởng là sự sống đời đời, nếu người ta TIN đến Con một của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy nhìn xem Lời của Đức Chúa Trời chép gì về con một, nghĩa là con duy nhất kế tự cha được chép trong Kinh-thánh như thế nào, vì hết thảy Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là Con mà Đức Chúa Trời dùng để kế tự Ngài mà dựng nên muôn vật, liên

quan như thế nào đến sự cứu chuộc nhân loại lại cho Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 15:1-6: Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: **Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt-tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người.**

Trong các Lời này, Đức Chúa Trời đã chỉ ra cho chúng ta thấy chữ giá trị của Con kế tự trong Nước Đức Chúa Trời khác với những đứa con được sanh ra trong xác thịt của loài người ở chỗ, trong xác thịt của loài người, có những đứa con không thể kế tự được những gì cha của người ấy có, vì từ người cha không thể chuyển cho người con ấy quyền thừa kế tài sản mình, khi đứa con đó bị mất quyền kế tự như nó phạm tội với cha, mẹ hoặc mất quyền công dân. Nhưng trong Nước Đức Chúa Trời thì không phải như vậy, vì trong Nước Đức Chúa Trời không có sự sanh sản bởi sự ăn nằm giữa người nam với người nữ, nhưng là mọi lời người ta nói ra sẽ kế tự người ấy hoặc là người nam hoặc là người nữ, vì như Đức Chúa Trời đã phán: **ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người.**

Xét về thân thể của Áp-ra-ham, thì người đã sanh ra Ích-ma-ên trước khi sanh ra Y-sác và nếu theo xác thịt thì Ích-ma-ên sẽ được kế nghiệp Áp-ra-ham chứ không phải là Y-sác! Nhưng Lời của Đức Chúa Trời đã phán ra không phải dành cho xác thịt, nhưng là cho thần linh và sự sống, vì Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Áp-ram thành Áp-ra-ham và tên của Sa-rai thành Sa-ra và như vậy, nếu Áp-ra-ham tin Lời của Đức Giê-hô-va thì đứa con được sanh theo Lời hứa của Đức Chúa Trời sẽ được kế nghiệp Áp-ra-ham chứ không phải là đứa con nào sanh ra trước hết sẽ được kế nghiệp Áp-ra-ham.

Vì Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham rằng: **ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người.** Trong ruột gan nghĩa là từ trong lòng mình mà nói ra và cũng là những sự mà người ta mong muốn mà sẽ có được. Ích-ma-ên không phải là đứa con Áp-ra-ham mong muốn, vì Áp-ra-ham mong muốn chính vợ mình, là Sa-ra sanh ra cho mình và đó là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời.

Cũng một lẽ đó, Đức Chúa Trời muốn hết những người thuộc về tuyển dân của Ngài sẽ được hưởng quyền kế tự Lời của Ngài để chính môi miệng của mỗi người thuộc về Chúa sẽ hợp pháp công bố Lời của Đức Chúa Trời mà được hưởng quyền phép của các Lời mà người ấy đã nói ra đem lại cho sự sống của linh hồn mình.

Sáng thế ký 22:1-2: Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: **Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà ta sẽ chỉ cho.**

Khi nói đến xứ Mô-ri-a là nói đến vùng đất mà sau này thành Giê-ru-sa-lem được xây dựng nên. Để Áp-ra-ham sẽ có được một dòng dõi đồng như sao trên trời, thì Áp-ra-ham phải gieo hạt giống duy nhất mà người đã có, đó là Y-sác, con một yêu dấu của mình, dâng lên cho Đức Chúa Trời.

Trong thực tế, Đức Chúa Trời không cần phải có Y-sác thì Ngài mới ban cho Áp-ra-ham một dòng dõi đồng như sao trên trời, nhưng việc này có nghĩa bóng về việc phải có một của lễ để nhận lãnh lại cho mình những gì thuộc về mình, nhưng đã bị mất bởi tội lỗi của người khác.

Vì cơ tội lỗi của A-đam mà rất nhiều người trên trái đất này không thể có được những sự mà người ấy mong muốn, dù chỉ là những sự rất là tầm thường theo lẽ tự nhiên mà Đức Chúa Trời muốn loài người có được từ trước khi A-đam phạm tội. Nhưng những người như vậy sẽ nhận lại được cho mình những sự đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, nếu như những người ấy tin vào Lời của Đức Chúa Trời, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, bấy giờ, nếu trong lòng của người ấy có Lời của Đức Chúa Trời, tức là người ấy hợp pháp kế tự Lời của Đức Chúa Trời thì những Lời của Đức Chúa Trời ra từ môi miệng của những người ấy sẽ đem phước hạnh lại cho người ấy tùy theo những sự mà những người ấy đã tin cậy vào Lời của Đức Chúa Trời.

Trong trường hợp của Áp-ra-ham thì Y-sác là đứa con của Lời Đức Chúa Trời đã hứa với Áp-ra-ham và

như vậy, Y-sác là bóng cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một yêu dấu của Đức Chúa Trời, là Con đã từ trong lòng của Đức Chúa Trời mà được công bố ra để tạo dựng nên muôn vật và kế tự muôn vật, như có chép:

Hê-bơ-rơ 1:1-4: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu.**

Chữ **con** trong tiếng Hê-bơ-rơ (được chép trong Sáng thế ký 22:2) đó là chữ **בֶּן**- **ben**, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה**- **banah**, số 1129 có nghĩa là: **Để tạo dựng, để xây dựng, để làm cho vững lập, để duy trì, để nâng đỡ, để sửa chữa lại, để phục hồi, để sản sanh con cái.**

Khi Đức Chúa Jêsus kêu gọi người ta đến với Ngài: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Ấy là Chúa Jêsus kêu người ta đến với chính Ngài cả trong thuộc thể và thuộc linh. Thuộc thể nghĩa là người ta sẽ đến với Chúa Jêsus để nhận được những sự dạy dỗ của Ngài qua các Lời mà Ngài sẽ giảng ra. Trong thuộc linh nghĩa là người ta sẽ đến với Ngài để nhận được sự bảo lãnh của Ngài cho được quyền hợp pháp để trở nên con cái của Đức Chúa Trời.

Chữ Ta mà Chúa Jêsus đã phán đây vừa chỉ về chính thân thể của Ngài và cũng là nói về Danh của Ngài là Lời Đức Chúa Trời mà những người nào Tin Ngài sẽ nhận được quyền hợp pháp để nhận được những sự tỏ ra của Ngài, nghĩa là những sự thuộc về quyền phép của Nước Đức Chúa Trời có trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra để chữa lành tâm linh, tâm hồn và thân thể xác thịt của người ta.

Hầu như hết thảy những người tin Chúa đều mong muốn nhận được giá cứu chuộc cho linh hồn mình, nhưng hết thảy đều lo lắng là làm thế nào để người ta có thể nhận được và giữ được giá cứu chuộc đó cho đến cuối cùng mà không bị bỏ lại trên đất này, khi mà người ta không có đủ sức để giữ vững đức tin mình cho đến cuối cùng.

Đức Chúa Jêsus đã từng phán rằng: Điều chi loài người không làm được thì Đức Chúa Trời làm được.

Khi ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã phán rõ dù không phải nói thẳng ra là chính Ngài sẽ làm điều này, điều kia cho người ta, nhưng Ngài có phán rằng: **Người nào làm theo (Lời của Đức Chúa Trời) thì sẽ nhờ Lời (của Đức Chúa Trời) mà được sự sống lại, sống thành công, sống thanh vượng và được sự sống đời đời (trích dẫn trong Lê-vi ký 18:5).**

Qua tiên tri Ê-sai, Đức Chúa Trời đã nhắc cho dân Y-sơ-ra-ên nhớ rằng, các Lời mà Ngài đã phán ra khỏi môi miệng Ngài đó sẽ giúp đỡ cho những người nào tiếp nhận các Lời của Ngài để họ sẽ được sức mới từ nơi Lời của Ngài, hầu cho những người đó sẽ có sức lực mà trở về nhà Cha trên Thiên đàng.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Luật pháp của Đức Chúa Trời chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người (mà dân Y-sơ-ra-ên là đại diện cho những người được chọn cho Đức Chúa Trời), vì khi người ta tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời thì chính Thần của Đức Giê-hô-va sẽ hành động trong lòng, trong trí của người ta và mở trí cho những người nào thật lòng tin cậy, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh và các điều răn của Ngài. Như vậy, từ trong lòng của người thuộc về Chúa sẽ được Thần của Đức Giê-hô-va giúp đỡ để dắt dẫn, hầu cho người đó sẽ nhận biết con đường của sự sống, chứ không còn bị ma quỷ lừa dối mà sa vào con đường của sự

chết. Vì Đức Chúa Trời sẽ ghi tạc các Lời của Ngài vào trong lòng của người ta, nhờ đó mà người thuộc về Chúa sẽ được sự sáng của Lời Đức Chúa Trời từ trong lòng mình soi sáng mà nhận biết trách nhiệm của mình và có sức lực làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Sự mệt mỏi vì người ta không hiểu biết giá trị và ý muốn của Đức Chúa Trời qua luật pháp của Ngài, vì thế cho nên người ta cảm thấy việc vâng giữ và làm theo luật pháp đó là một gánh nặng, nhưng một khi người ta đã được hiểu ý nghĩa của Lời Chúa (biết Lẽ thật) thì người ta sẽ không còn cảm thấy mệt mỏi, sợ hãi và nặng nề nữa, vì như Chúa Jêsus đã phán: **Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta, các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:31b-32).

Khi nào thì người ta sẽ tin hoàn toàn vào Lời của Đức Chúa Trời?

Dân Y-sơ-ra-ên đã không tin rằng, Đức Chúa Trời sẽ cai trị trong tất cả các Lời mà Ngài đã phán và người ta đã không nghĩ rằng Đức Chúa Trời là toàn tại, toàn năng và toàn tri và Ngài sẽ ở trong mọi sự và Ngài là mọi sự, vì thế cho nên người ta đã nghĩ về Đức Chúa Trời giống như cách của loài người vậy.

Đức Chúa Jêsus đã đến và Ngài đã phán rằng, Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) không đến thế gian này tự mình, nhưng Đức Chúa Cha (Đức Chúa Trời) ở trong Ngài (tức là ở trong Lời của Đức Chúa Trời) và hễ người nào tiếp nhận Ngài (Chúa Jêsus) ấy là người đó tiếp nhận Đức Chúa Trời vậy.

Giăng 14:6-12: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.

Chúa Jêsus đang phán về Thần của Đức Chúa Trời hằng hiện diện với Lời của Ngài đến đời đời, vì muôn vật đều ở trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ở trong muôn vật, vì muôn vật đều bởi Đức Chúa Trời mà được dựng nên trong Ngài, vì thế cho nên chẳng có một vật nào ở ngoài Đức Chúa Trời cả, vì Đức Chúa Trời là cực đại, vượt quá sức trí tưởng của loài người cũng như sức trí tưởng của các tạo vật, trong đó có các thiên sứ của Đức Chúa Trời trong thiên đàng.

Chúa Jêsus muốn chuyển sự mạch bảo của Ngài cho những người Ngài yêu biết rằng, tất cả các Lời của Đức Chúa Trời đều là thần linh và sự sống và khi người ta tin Lời của Đức Chúa Trời thì Thần của Đức Chúa Trời cũng biết và khi người ta sở hữu Lời của Ngài thì Đức Chúa Trời cũng biết và chính Đức Chúa Trời sẽ làm cho Lời của Ngài được ứng nghiệm cho những người có lòng tin vào các Lời của Ngài.

Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép huỷ phá công việc của ma quỷ, vậy nên khi người tin Chúa vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì các đồn lũy của ma quỷ trong tâm trí, trong xác thịt của người ta sẽ bị phá huỷ, và nếu người tin Chúa nhận biết lẽ thật và thi hành quyền hợp pháp của mình trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà đui ma quỷ ra khỏi cuộc đời của mình và khiến quyền lực đó phải bị phán xét bởi Đức Chúa Trời, khi người tin Chúa sử dụng quyền của mình là thầy tế lễ nhà Vua mà xin Đức Chúa Trời xét xử ma quỷ, là quyền lực đã hành động trong cuộc đời của người ấy.

Gánh nặng mà những người tin Chúa luôn lo lắng đó là làm thế nào có thể hiểu được ý nghĩa trong Lời của Đức Chúa Trời cũng sẽ thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà được giải quyết, đó là người tin Chúa sẽ nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, bấy giờ tâm linh của người ấy sẽ được tái sinh và được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật, tức là sữa thiêng của Đạo (*Luật pháp của Thánh-Linh sự sống*) và được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các Lẽ thật của Ngài. Bấy giờ, những sự mà xác thịt của người ta lo lắng sẽ được gỡ bỏ, vì tâm linh của người đó đã nhận được quyền làm con Đức Chúa Trời và tâm linh của người ấy sẽ cai trị xác thịt và mọi sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời sẽ thông qua tâm linh của người ấy mà giúp cho tâm trí của người ấy hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, hiểu được ý nghĩa của chiêm bao, hiểu được các giá trị về lời tiên tri, giá trị của việc nói tiếng mới cùng các ơn thuộc về Đức Thánh-Linh để được cùng với Ngài cai trị.

Trong cuộc sống của loài người xác thịt, dù công việc có thể là rất đơn giản nhưng nếu người ta không có

sự hiểu biết về công việc đó, thì nó sẽ trở thành gánh nặng cho người ta vậy. Khi Đức Chúa Jê-sus thi chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, những người Giu-đa đã không hiểu được các Lời Ngài giảng nên họ bắt bớ Ngài, vì thế cho nên Chúa Jê-sus đã phán với họ rằng: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:31-32).

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **buông tha** trong câu 32 trên đây, thì nguyên trong tiếng Hy-lạp (Greek) đó là chữ ἑλευθερόω-elutheroo, số 1659 ra từ gốc là chữ ἑλευθερος- eleutheros, số 1658 có nghĩa là: **Khiến các người được tự do khỏi ách tội mọi, khiến các người được giải phóng khỏi những sự kiềm chế, khỏi những sự ngăn trở.**

Chúa Jê-sus đang nói với những người Giu-đa về việc tâm linh của họ sẽ được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi chứ Ngài không nói về xác thịt của người ta, nhưng những người Giu-đa đã không hiểu ý Ngài phán và ngay cả các môn đồ của Chúa Jê-sus cũng đã hiểu sai ý nghĩa của các Lời mà Chúa Jê-sus đã phán dạy, nên Chúa Jê-sus đã phán với họ rằng: **Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.** (Giăng 6:63).

Điều mà những người tin Chúa đều lo lắng và những sự đó trở thành gánh nặng đối với họ đó là người ta đã không chú ý vào các Lời được chép trong Kinh-thánh và các Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán và vì cơ người ta chỉ nghĩ đến những sự thuộc về xác thịt mà không nghĩ đến tâm linh, là người bề trong được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời dựng theo ảnh tượng của chính Ngài và chính vì tâm linh đó cần được cứu rỗi cho Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã ban cho loài người con đường cứu rỗi và con đường đó chính là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống thánh khiết và công bình của Ngài.

Nếu dân Y-sơ-ra-ên chú ý vào Lời của Đức Chúa Trời và làm theo, thì chính quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành điều mà Đức Chúa Trời đã hứa với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng người ta đã không làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã phải sai Con một của Ngài đến thế gian này để hoàn thành con đường đó.

Để có thể hoàn thành con đường cứu rỗi loài người, Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã phán dạy người ta rằng: Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.”** (Giăng 3:3-17)

Ni-cô-đem là một giáo sư nổi tiếng của dân Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ bấy giờ và ông nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ đến từ Đức Chúa Trời, nhưng sự hiểu biết đó không thể giúp cho ông nhận biết Lẽ thật, vì thế cho nên Đức Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem và qua Ni-cô-đem mà Lời Chúa được truyền ra cho dân Y-sơ-ra-ên hay rằng, người ta phải được tái sanh tâm linh mình và sự lo lắng của người ta là làm thế nào để người ta có thể được sanh lại đó đã được Chúa Jê-sus giải đáp, đó là Đức Chúa Trời sẽ ban Lẽ thật của Ngài cho những người nào tin vào Danh của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, hay có thể nói rộng ra là người ta phải tin hoàn toàn vào mọi Lời mà Đức Chúa Trời đã phán và *sự tin* đó có nghĩa là: **chấp nhận, đồng ý với, làm bạn với, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.**

Làm thế nào để tâm linh người ta có thể được sanh lại như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán?

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Hãy đến với Đức Chúa Jêsus (Lời của Đức Chúa Trời) tức là học Lời Chúa, tin theo Lời Chúa và làm theo Lời Chúa dạy, không nghi ngờ, không thắc mắc và lăm bằm dù mình không hiểu ý nghĩa của các Lời đó. Tại sao? Vì như Đức Giê-hô-va đã phán: **Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta.** Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. (Ê-sai 55:8-9)

Truyền đạo 11:5: Người không biết đường của gió đi, cũng không biết xương cốt kết cấu trong bụng đờn bà mang thai thể nào, thì cũng một thể ấy, người chẳng hiểu biết công việc của Đức Chúa Trời, là Đấng làm nên muôn vật.

Để tâm hồn được yên nghỉ, người tin Chúa phải mang lấy ách của Đức Chúa Jêsus.

Chữ ách được chép trong Ma-thi-ơ 11:29 đó là chữ ζυγός- zugos, số 2218 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Kết giao với, liên kết với, ghép vào, nhập vào, bám chặt vào, quy phục, biết ơn, bổn phận*;

Chúng ta có thể hiểu ý nghĩa của việc mang ách qua Lời Chúa phán:

Giăng 15:1-6: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy.

Tiếp theo là người tin Chúa phải học theo Chúa.

Chữ học theo được chép trong Ma-thi-ơ 11:29 đó là chữ μανθάνω- manthano, số 3129 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Học cho biết, suy gẫm, nghiên cứu, nghe cho được thấu hiểu, nắm được ý, hiểu biết*;

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về sự học này.

Giô-suê 1:8: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.

Thi-Thiên 119:18-20: Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa. Tôi là người khách lạ trên đất, xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa. Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước các mạng lệnh Chúa luôn luôn.

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Châm ngôn 2:1-9: Hỡi con, nếu con tiếp nhận lời ta, dành giữ mạng lệnh ta nơi lòng con, để lắng tai nghe sự khôn ngoan, và chuyên lòng con về sự thông sáng; Phải nếu con kêu cầu sự phân biện, và cất tiếng lên cầu xin sự thông sáng, nếu con tìm nó như tiền bạc, và kiếm nó như báu vật ẩn bí, bấy giờ con sẽ hiểu biết sự kính sợ Đức Giê-hô-va, và tìm được điều tri thức của Đức Chúa Trời. Vì Đức Giê-hô-va ban cho sự khôn ngoan; từ miệng Ngài ra điều tri thức và thông sáng. Ngài dành ơn cứu rỗi cho người ngay thẳng; Ngài là thuẫn đỡ của người làm theo sự đoan chánh, phù hộ các lối của người công bình, và giữ gìn đường của thánh đồ Ngài. Bấy giờ con sẽ hiểu biết sự công bình, sự lý đoán, sự chánh trực, và các nẻo lành.

Lu-ca 8:18: Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.

Chữ cách chép trong câu 18 này, đó là chữ ποῶς- pos, số 4459 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Thái độ, cử chỉ, cách, lối, thói, kiểu, cách cư xử*;

Khi người tin Chúa học Lời Chúa (qua sự nghe hoặc sự nhìn và suy gẫm), Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhìn vào thái độ, cử chỉ, cách, lối và cái lòng của người đó mà ban cho hoặc cất đi khả năng hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa.

Chúng ta có thể thấy nguyên tắc này qua Lời của Đức Chúa Trời phán với tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 6:9-10: Ngài phán: Đi đi! nói với dân nầy rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng!

Tại sao Đức Chúa Trời sai tiên tri của Ngài đi rao giảng Tin-Lành mà lại không cho người ta hiểu được ý nghĩa của Lời Ngài?

Chúa Jêsus trả lời: Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mâu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân nầy đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! (Ma-thi-ơ 13:12-16)

Học theo Chúa Jêsus nghĩa là nhìn vào chính Ngài, tức là nhìn và nghe mọi sự mà Chúa Jêsus đã làm, đã giảng và xem kết quả của những sự đó rồi làm theo.

Lu-ca 6:47-49: Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Khi người tin Chúa đã tiếp nhận các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và làm theo như Chúa Jêsus đã phán dạy, thì bấy giờ Đức Chúa Jêsus Christ sẽ bảo lãnh cho người ấy ở trước mặt Đức Chúa Cha và Đức Chúa Cha sẽ ban Thánh-Linh của Ngài cho người được bảo lãnh và bấy giờ, tâm linh của người ấy sẽ được sống lại (*tái sanh*) và được Đức Thánh-Linh dắt dẫn (*tỏ cho biết, cho hiểu được ý nghĩa*) vào trong các Lẽ thật (*những sự mâu nhiệm được giấu kín trong luật pháp văn tự*) của Lời Chúa.

Khi tâm linh của người tin Chúa được tái sanh và được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật thì nó được lớn lên cho đến khi nó được Đức Thánh-Linh làm chứng cho là con Đức Chúa Trời, nghĩa là con trai đã trưởng thành, bấy giờ tâm linh đó được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời và tâm linh đó sẽ nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh và được cùng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus phán: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. (Lu-ca 22:28-30)

Chỉ đến khi tâm linh của người tin Chúa được phục hồi thân phận thật của mình trong Nước Đức Chúa Trời thì bấy giờ tâm hồn của người ấy sẽ không còn thấy mệt mỏi hoặc cảm thấy gánh nặng như trước kia đã thấy nữa, vì bức tường ngăn cách giữa tâm trí và tâm linh của người ấy, (tức là sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với A-đam trước nhất đó) đã được phá đổ bởi Đức Chúa Jêsus Christ, nhờ đó mà cả người bề ngoài và người bề trong được hiệp lại với nhau để hầu việc Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 2:1-22: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chôn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thấy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cơ lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo. Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dựa vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ (tức là sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với A-đam - Sáng thế ký 3:17-19). Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh. Dường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời. Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức Chúa Jêsus Christ là đá góc nhà, cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hẳn hoi, để làm nên một đền thờ thánh trong Chúa. Ấy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần vào nhà đó, đặng trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.

Kể từ đây, người tin Chúa không còn phải ở trong sự sợ hãi hay sự lo âu nữa, vì sự mệt mỏi và gánh nặng ngày trước đã không còn nữa, vì Chúa đã dùng sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài mà cất những sự đó khỏi những người yêu mến Ngài rồi.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thân linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu

anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Kể từ lúc này, người tin Chúa đã nhìn thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và nhận biết tâm linh mình đã nhận được sự sống đời đời và nhận biết Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đã ở với mình và cũng ở trong mình nữa, nên sự sợ hãi không còn cai trị trên người ấy nữa, thay vào đó là sự vui mừng và sự bình an trọn vẹn như Đức Chúa Jêsus đã phán: **Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.** (Giăng 15:9-11)

Kể từ đây, người tin Chúa khi nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời hoặc nhận được chiêm bao của Đức Chúa Trời, thì tâm trí của người đó không phải lo lắng làm thế nào để có thể hiểu được những sự ấy nữa, vì tâm linh của người ấy đã thật sự làm chủ cuộc đời của người ấy và chính tâm linh của người ấy đã được trang bị các ơn phước thiêng liêng của Đức Thánh-Linh nên nó sẽ nhận biết được ý nghĩa của những sự mà Đức Thánh-Linh tỏ ra cho mình và qua tâm linh mà tâm trí của người ấy cũng nhận biết nữa.

Giăng 16:23-27: Trong ngày đó, các người không còn hỏi ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các người mọi điều đó. Giờ đến, là khi ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các người nữa, nhưng khi ấy ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân danh ta mà cầu xin, ta chẳng nói rằng ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến ta, và tin rằng ta từ nơi Cha mà đến.

Trong tâm: Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. (Rô-ma 8:12-17).